

Số: 290 /KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 21 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-BTP ngày 07 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch "Chuyển đổi số Ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thừa Thiên Huế phiên bản 2.0;

Căn cứ Quyết định số 1957/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 70/KH-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị Quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số

tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Chuyển đổi số ngành Tư pháp là nhiệm vụ quan trọng để góp phần hoàn thành mục tiêu chuyển đổi số, phát triển chính quyền số tỉnh Thừa Thiên Huế, công sở số trong ngành Tư pháp.

Trọng tâm của chuyển đổi số là phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp và thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước của ngành Tư pháp; là động lực để phát huy và phát triển đô thị Thừa Thiên Huế trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên nền tảng bảo tồn, phát huy giá trị di sản cố đô và bản sắc văn hóa Huế (*Nghị quyết số 54-NQ/TW ngày 10/12/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*).

2. Mục tiêu cụ thể

Chủ động đẩy mạnh triển khai và tham gia các chương trình nâng cao về nhận thức chuyển đổi số trong ngành Tư pháp, phấn đấu đến năm 2030 đạt được các mục tiêu sau:

a) Chuyển đổi số ngành hướng đến hoàn thiện chính quyền điện tử và xây dựng Chính quyền số

- 100% hồ sơ công việc của ngành Tư pháp được xử lý trên môi trường mạng (trừ các thông tin bí mật nhà nước).

- 100% hoạt động quản lý nhà nước từ Sở Tư pháp đến các phòng Tư pháp cấp huyện, tư pháp cấp xã được xử lý trên môi trường mạng và sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số (trừ hoạt động thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Triển khai hệ thống phòng họp số (gồm ứng dụng họp thông minh và giải pháp họp trực tuyến).

- Triển khai số hóa 1.401.524 dữ liệu hộ tịch tỉnh Thừa Thiên Huế từ năm 1977 đến trước ngày 01/02/2018 vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử quốc gia và của tỉnh hoàn thành vào năm 2023 (theo Quyết định số 1836/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Số hóa dữ liệu từ sổ hộ tịch giấy vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc tại tỉnh Thừa Thiên Huế).

- Triển khai Xây dựng Hệ thống Quản lý công chứng, chứng thực và ngăn

ngừa thất thu thuế tỉnh Thừa Thiên Huế theo nội dung chỉ đạo tại Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án chống thất thu thuế trong giao dịch chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

- 100% đơn thư khiếu nại, phản ánh và kiến nghị đủ điều kiện xử lý, giải quyết được cập nhật trên Hệ thống quản lý công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, kiến nghị, phản ánh.

- 100% công chức, viên chức được trang bị máy tính, kết nối mạng, cài đặt phần mềm bảo mật để phục vụ công vụ.

- 100% công chức, viên chức được trang bị chữ ký số.

- 100% lãnh đạo cấp phòng trở lên được trang bị thiết bị ký số bằng SIM điện thoại di động.

- 100% báo cáo định kỳ (trừ các thông tin bí mật nhà nước) được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống báo cáo số của tỉnh, Hệ thống báo cáo chuyên ngành Tư pháp và Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Hướng đến Chính quyền số với mục tiêu “4 **không**” (làm việc không giấy tờ; họp không tập trung; dịch vụ công không gặp mặt; thanh toán không tiền mặt) và “1 **có**” (dữ liệu có chuyển đổi số).

b) Chuyển đổi số ngành hướng đến xây dựng Xã hội số

- 100% công chức, viên chức ngành Tư pháp cài phần mềm Hue-S và triển khai các hoạt động công vụ trên nền tảng Hue-S.

- 100% các thông tin chỉ đạo, điều hành của ngành Tư pháp được đăng tải, phổ biến qua trang Thông tin điện tử của Sở (trừ các thông tin bí mật nhà nước).

- 100% phản ánh, góp ý của người dân liên quan đến ngành tư pháp thông qua ứng dụng Hue-S được xử lý đúng quy định.

- 100% hồ sơ thủ tục của ngành Tư pháp được số hóa cập nhật trên các Hệ thống chuyên ngành của Bộ Tư pháp, của tỉnh.

c) Chuyển đổi số ngành hướng đến phát triển Kinh tế số

- 100% công chức, viên chức, người lao động không dùng tiền mặt trong thanh toán các dịch vụ giao dịch phổ biến (điện, nước, viễn thông,...) thông qua ứng dụng Hue-S.

- 30% Tổ chức hành nghề trong lĩnh vực Bỏ trợ tư pháp tham gia cung cấp dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt hoặc có áp dụng giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt thông qua ứng dụng Hue-S.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP

1. Chuyển đổi số ngành hướng đến hoàn thiện chính quyền điện tử và xây dựng Chính quyền số, Công sở số

- Xây dựng và hoàn thiện các quy chế ứng dụng công nghệ thông tin, quy chế vận hành các hệ thống phần mềm chuyên ngành đảm bảo theo mục tiêu “**4 không**” “**1 có**”.

- Triển khai áp dụng Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ sở cho việc phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Tư pháp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Xây dựng Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật” trong giai đoạn tiếp theo phù hợp với lộ trình chuyển đổi số của Chính phủ.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối Hệ thống Dịch vụ công của tỉnh với các phần mềm chuyên ngành của Bộ Tư pháp qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Bộ Tư pháp (LGSP).

- Thường xuyên tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho công chức, viên chức, người lao động.

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đủ năng lực để vận hành Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Công sở số tại Sở Tư pháp và các đơn vị trực thuộc.

- Tăng cường tổ chức Hội nghị, Hội thảo bằng hình thức trực tuyến.

- Nâng cấp, bổ sung, thay thế trang thiết bị hạ tầng mạng, đảm bảo vận hành, kết nối thông suốt.

- Đưa và khai thác, sử dụng các sản phẩm dịch vụ an toàn thông tin, có đầy đủ bản quyền.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cấp phát chữ ký số cho 100% công chức, viên chức và cấp phát chữ ký số qua SIM di động cho 100% lãnh đạo cấp Phòng trở lên để triển khai hệ thống chữ ký số, chữ ký điện tử trong toàn ngành.

- Tiếp tục hoàn thành triển khai các dịch vụ công mức độ 4, thực hiện chuyển đổi số qua các bước dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục duy trì cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh vào cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh duy trì kết nối liên thông cơ sở dữ liệu hộ tịch và cơ sở dữ liệu ngành bảo hiểm để thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.

- Rà soát, hoàn thiện và ban hành quy định triển khai quy trình số trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Rà soát lại các hệ thống thông tin, báo cáo, thống kê chuyên ngành của Bộ Tư pháp, của Trung ương để kế thừa dữ liệu. Đối với các số liệu chưa có từ các hệ thống thông tin chuyên ngành thì xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống thông tin chuyên ngành.

- Số hóa, chuyển đổi số quy trình cập nhật số liệu quản lý chỉ tiêu kinh tế xã hội ngành Tư pháp để hình thành báo cáo số. Xây dựng quy định, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông để xác định lộ trình triển khai phù hợp.

2. Chuyển đổi số ngành hướng đến xây dựng Xã hội số

- Phát triển nền tảng tích hợp, kết nối dữ liệu của ngành Tư pháp với các hệ thống, cơ sở dữ liệu trong tỉnh nhằm chia sẻ dữ liệu, thông tin phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh.

- Nghiên cứu phát triển các giải pháp khai thác, chia sẻ dữ liệu ngành Tư pháp trên nền tảng di động, thiết bị thông minh nhằm mở rộng khả năng tương tác, tiếp cận của công dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

3. Chuyển đổi số ngành hướng đến phát triển Kinh tế số

- Tổ chức triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán chi phí liên quan qua phần mềm Hue-S tại các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực Bỏ trợ tư pháp trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường chỉ đạo, tuyên truyền công chức, viên chức, người lao động không dùng tiền mặt trong thanh toán các dịch vụ giao dịch phổ biến (điện, nước, viễn thông,...) thông qua ứng dụng Hue-S.

4. Nguồn nhân lực đảm bảo triển khai

- Tăng cường các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan và các đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp.

- Xây dựng cơ chế đãi ngộ, tạo môi trường làm việc thuận lợi để thu hút được cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin có trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành Tư pháp.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển của ngành tư pháp.

- Kinh phí từ các dự án, thực hiện theo hình thức hợp tác công tư, tài trợ, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

- Nguồn xã hội hóa.
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số và đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế

Chỉ đạo công tác chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025 tầm nhìn đến năm 2030.

2. Sở Tư pháp

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, hằng năm Sở Tư pháp lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.
- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp, nhiệm vụ mới gửi Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp, hỗ trợ việc triển khai của nội dung trong Kế hoạch.
- Đưa nội dung của ngành Tư pháp vào trong Đề án tổng thể chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 định hướng 2030 của tỉnh.
- Tăng cường tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai Chương trình chuyển đổi số của tỉnh, của ngành Tư pháp.

3. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện theo quy định.

4. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị có trách nhiệm phối hợp thực hiện kế hoạch thuộc lĩnh vực quản lý.

Trên đây là Kế hoạch “Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các đơn vị liên quan báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TX và TP Huế;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình